Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)
Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ (scan từ microfilm của Đại Học Cor

NĂM THỨ 3[illegible]
SỐ 6531

Ngày thứ sáu
23 Août 1940

Ngày 20
tháng bảy (thiếu)
NĂM CANH-THÌN

Lục tỉnh tân văn

COFAT

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA
Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY
BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON
Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 20.364

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ
Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
8, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO
Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6.50
Ba tháng.. 3.50
Mỗi số..... 0.04

NÔNG-BỐ tiểu-học trường

của LÊ-QUANG-LIÊM dit BẢY

Trong một bài trước đã đăng trong báo L.T.T.V. tôi có luận về vấn-đề lập trường tiểu công-nghệ trong các tỉnh thêm để điều-dắc con em vào đường kỹ-nghệ cho đặng đa số ngỏ hầu mở mang cuộc sản-xuất hàng nội hóa cho mau.

Có nhiều công-nghệ mà dân bổn xứ ta dễ làm đặng, ngày nay còn trong tay người khách-trú. Chẳng kể chi cho nhiều, nói đến nội cuộc quây chỉ-vãi và dệt các thứ khăn lau mặt, khăn đội đầu của hạng dân nghèo trong xứ dùng, cũng đủ cho quí độc-giả thấy rằng còn nhiều công-nghệ khác dân bổn-xứ có thể khuyết trương đặng.

Những người có đi các nẻo đường trong Châu-thành Chợ-lớn mà có để ý dòm xem trong các căng-phố nho nhỏ đều thấy có đàn bà con gái Trung-Huê quây chỉ vải và dệt khăn, dệt áo thung vân vân.. Dò theo số trong sổ tổng-kê của Phòng-thương mãi, hiện nay nội Chợ-lớn - Saigon có đến tám ngàn cái không quây chỉ vải của người Huê-kiều. Còn phần của dân bổn-thổ chỉ có một ít chục cái không quây chỉ tơ mà thôi. Chớ chi người mình thay thế đặng vào nghề ấy cho tám, chín ngàn con đàn bà con gái Huê-kiều thì may mắn cho trong xứ ta biết mấy.

Có kẻ nói rằng trong xứ ta không có trồng bông-vãi đủ, lấy đâu mà dùng trong nghề ấy. Tôi xin hỏi lại những người nói như vậy: Chớ người Huê-kiều lấy bông-vải đâu mà dùng đặng quây coi-vãi đặng dệt hàng bằng-vãi để bán cho người mình mua dùng đỡ. Có phải là bông-vải trong xứ trồng rồi bán lại cho họ không? Lại họ còn mua thêm của lân bang đem vào mà dùng nữa. Vã chăng trong xứ Đông-pháp ta còn có đất trồng bông vải nhiều lắm. Nếu dân bổn-xứ đừng chê sự trồng bông vải ít có lợi thì chắc sao cũng mở mang đặng cuộc trồng bông vãi thêm nhiều đăng. Ấy cũng là một mối lợi lớn cho xứ ta, chẳng nên bỏ qua.

Mấy năm nay chánh-phủ đả để ý vào cuộc trồng dâu nuôi tằm, quây chỉ tơ dệt hàng tơ lụa trong xứ, có lập đặng trường dạy nghề ấy tại Tân-châu, Ba-tri, Chợ-mới và Gia định. Tôi ước mong cho các trường ấy có học-trò Nam và Nữ đến học cho đông. Hễ trong xứ mở mang thêm đặng nghề dệt tơ lụa thì tự nhiên cuộc trồng dâu để làm do theo đó mà mở mang lần lần ra.

Tôi cũng xin chánh-phủ để ý đến sự dạy con em trong xứ học nghề quây chỉ vãi dệt hàng vải bán rẻ giá để cho hạng dân nghèo trong xứ dùng.

Tôi mới đặng tin rằng quan Thống-sứ Rivoal là cựu Thống-đốc Nam-kỳ đã nhứt định lập trường tiểu-công trong các tỉnh các quận xứ Bắc-kỳ. Tôi lấy làm mừng hết sức. Ấy là một sáng-ý rất hay và rất hạp thời. Vì trước muốn mở-mang công-nghệ cho mau, thì nên lo tạo-thành tiểu công trong xứ cho đông. Mà trong lúc này là lúc nước nhà ta phải cần mở mang công-nghệ cho nhiều để sáng tạo hóa hạng rẻ giá cho dân bổn xứ tiêu-thụ.

Xứ Bắckỳ là xứ đông dân nhứt trong cõi Đông-pháp ta, không có ruộng đất đủ cho dân cày cấy, nên nhơn công còn rẻ quá, nên lo mở mang đường công-nghệ thêm là phải lắm. Tôi rất mừng cho đồng hương ta nơi xứ Bắc.

Tôi ước mong cho trong xứ Trung-kỳ ta, Đức Hoàng-đế Bảo Đại và quan Thống-sứ Graffeuil cũng để ý đến cuộc lập trường tiểu-công như ngoài Bắckỳ vậy.

Còn Nam-kỳ là vùng đất rất phong phú nhứt trong nước Việt-Nam ta, dân chỉ chuyên lo việc nông-bô, nên sự lập trường tiểu-công không có ích cho bọn thanh-niên ở đồng bái bằng trường tiểu công ngoài Bắc-kỳ và trong Trung-kỳ. Theo ý tôi thì nên lập trường Nông-bô tiểu học thêm cho nhiều.

Lập trường tiểu công-nghệ theo kiểu của quan Thống sứ Bắc-kỳ Rivoal, thì phải tốn tiền công-nho địa-hạt cùng quận-hạt nhiều. Nhớ tôi tưởng lập thêm lớp dạy tiểu nông bô trong các trường làng, trường tỉnh trong Namkỳ, không phải hao-tốn chi lắm.

Vả chăng các trường làng tổng ta thường cất trên đất công-thổ hay là công-điền của làng. Chung quanh trường thì có ruộng có vườn. Nếu chánh-chủ nhứt định đem vào chương trình của các trường tiểu học và sơ-học mỗi tuần thêm đôi ba giờ để dạy học trò học làm vườn và cày cấy, thì nên việc đặng.

Tỷ như ngày thứ năm, hiện nay là ngày nghỉ của học trò các trường. Mà nếu để cho chúng nó nghỉ học không có việc chi làm, thì cứ đi chơi mà phần nhiều chơi vô ích. Chớ chi bớt ngày nghỉ ấy một buổi, như thuở trước học trò nghỉ có buổi chiều ngày thứ năm, để buộc chúng nó đến trường học làm vườn, trồng tỉa, cuốc đất, làm ruộng, còn có ích cho chúng nó nhiều. Cuốc đất cày bừa, trồng tỉa gặt hái, cũng là một sự chơi vui cho trẻ, mà còn có ích cho chúng nhiều hơn là để cho chúng đi du-hí du thực ngoài đường đã không ích mà lại có hại cho chúng.

Sở giáo-sư không thêm. Cứ phát thêm cho mấy thầy dạy trẻ em học nông-bô mỗi tháng một số tiền phụ là đủ. Trường nào mà thầy dạy có đặng kết quả nhiều thì mỗi năm đặng thưởng thêm một số tiền để nông chi cho họ chuyên cần dạy học trò cho giỏi thêm.

Nếu vườn ruộng của học trò làm có huê lợi thì bán huê-lợi ấy lấy tiền tu-bổ ruộng vườn của nhà trường, và ban thưởng chút ít tiền cho mấy trò giỏi cũng cho mấy trò nghèo quá chút ít tiền để may quần áo mặt cho lành lẻ và mua giấy mực sách vở để học.

Mỗi tỉnh phải có chừng đôi ba người giúp việc trong sở nông-bô để (agents de culture) để thay phiên đi đến các trường chỉ giúp cho các thầy giáo trong việc dạy giỏ con em trong nghề nông-bô.

Mỗi ngày thêm vào chương-trình học chừng một vài giờ đồng hồ để cho học trò học thêm nông-bô thì đủ.

Làm như vậy thì khỏi tốn hao thêm cho công nho bao nhiêu, mà có ích lợi cho trẻ em nơi đồng bái vườn-tược nhiều lắm.

Tôi nói sự lập trường tiểu nông-bô sẽ có ích lợi đặng cho con em ta trong xứ Namkỳ này nhiều lắm, vì trong số học sanh các trường tiểu học có đến 90 phần trăm, lớn lên cũng lấy nghề nông bô mà làm sanh nhai. Theo nghề ruộng rẫy vườn tược mà có học biết đặng chút ít trong nghề ấy lúc còn niên ấu, thì rất hữu ích cho mình lắm.

Bởi các cớ bày tỏ sơ lược trên đây tôi ước mong chánh-phủ vui lòng để ý đến vấn đề lập nông-bô tiểu học trường đặng kím phương giải-quyết cho mau thành.

Ngoại-tướng Baudoin trả lời cho những lời vu-cáo của ông Churchill

Đức mở rộng chiến-trường đến hải-phận Irlande

Một điều-ước đã ký giữa Nhựt và Uông-tinh-Vệ

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
Nº A16244

Nước Pháp trong thời kỳ phục hưng

Về việc chánh phủ Pháp dời về Paris

Vichy 21 Août (tin Pháp): Theo tờ đình chiến thì Đức có hứa cho chánh-phủ Pháp trở về Paris. Nhưng từ khi ký cuộc đình chiến đến nay đã hai tháng rồi, thế mà chánh phủ Pháp vẫn ở Vichy.

Thống-chế Pétain tuyên bố rằng: hiện thời nhà chức trách Đức không bằng lòng cho chánh phủ về Paris, và có lẽ sau khi đánh Anh rồi Đức mới chịu.

Nhà cầm quyền Đức có cho các viên thông tin Mỹ hay rằng: trước kia mỗi ngày họ được dùng 4 giờ đặng gởi điện-văn bằng vô tuyến điện, thì từ đây sẽ hạn còn 3 giờ thôi.

Đó cũng vì Đức muốn dùng sở vô tuyến điện Lyon đặng gởi tin tức riêng của mình.

Chẳng khác nào một sự trừng phạt

Vichy (tin Pháp) 21 Août: Vì nhà chức trách Đức đóng chặn ranh giới giữa Tours và dải núi Pyrénées, cả đường xe lửa và quan lộ khiến cho cái tình trạng nước Pháp bị chia đôi lại càng thêm khuẩn bức.

Trong bài xã thuyết đăng trong báo Le Jour vừa rồi, ông F. Laurent đã ngỏ lời than phiền và chê cái lịnh của nhà chức trách Đức là bất công đối với hàng ngàn gia đình Pháp.

Bởi cái lịnh đó mà thơ từ không thể gởi qua lại trong hai khu vực được. Việc không thể thông tin tức như thế không khác nào một sự trừng phạt bằng cách làm thinh vậy.

Trong báo Œuvre ông Marcel Déat cũng nhìn nhận rằng: « thứ bạc giấy mà quân sĩ Đức tiêu xài ở Pháp là một cách đem của cải của các nhà sản xuất Pháp mà bỏ vào túi nhà tiêu thụ Đức vậy. »

Qui-định về đất trồng nho

Vichy 21 Août (tin Anh) Kể từ 1er janvier 1941 mọi công cuộc khai thác về việc trồng nho ít ra 5 mẫu hay sanh sản trên 500 hectolitres rượu phải có ít nữa một phần mười các thứ rẫy khác xen vào ngoài những đồng cỏ cây trồi và vườn —Arip—

Tình đoàn thể của Huê-kỳ và Canada theo báo-chí Pháp

Vichy 21 Aout (Tin Anh) Mục hằng ngày của báo « Le Temps » nói về điều ước vừa rồi giữa Canada và Huê-kỳ như vầy: Về phương-diện phòng thủ Mỹ-châu, từ đây có một hành động đoàn thể của Canada sẽ thiết thiệt hơn tình đoàn thể của Canada, Anh và các xứ khác của thuộc-địa Anh mục ấy lại nói đến sức quan trọng của sự đồng ý giữa ông Roosevelt và Mackenzie King.

[illegible] không sao khỏi có những ảnh hưởng nghiêm trọng về khuynh hướng của chánh sách đối ngoại của Huê-kỳ

Coi tiếp qua trương 4

KHI NHÀ ĐỘC-TÀI ĐỎ RA TAY

L. TROTSKY đã vong mạng

Mexico 21 Aout (tin Đức) Người toan ám sát Trotsky là một người cộng sản được Trotsky mời ăn cơm. Dường như anh ta thừa lúc Trotsky đương nói điện thoại, nên dùng cái cuốc để đi trên núi đánh mạnh vào đầu Trotsky. Trong mình anh ta, có mang theo cây súng lục bắn 9 phát và một cây dao găm, lưỡi dài 30 phân. Coi đó thì biết anh ta có ý tình trước sự ám sát.

Bịnh tình của Trotsky nặng lắm có 5 người thầy thuốc lo chuyên trị không biết có qua nổi chăng, vì hiện nay Trotsky đã 61 tuổi đầu.

Kẻ đánh Trotsky cũng bị người bộ vệ đánh lại nặng lắm tánh mạng chưa biết ra sao — Arip

∴

Theo tin của United Press, khi đến nhà thương thì quan thầy mổ Trotsky, và cho thở bằng dưỡng khí. Cuộc mổ xẻ có kết-quả tốt nếu như Trotsky chịu đựng nổi một đêm thì mong có thể qua khỏi đặng.

Người ám sát Trotsky tên là Dresch, 26 tuổi vốn người Ba Tư, trước kia có viết báo tại Paris. Anh ta đến Mexique đã 8 tháng cùng vợ là người Mỹ, đều tỏ ra người trung thành với chủ nghĩa của Trotsky

Có lẽ anh ta là người tay sai của tỵ Mật-thám Nga-sô-viết.

Lính cảnh-sát bắt được Dresch đem về lấy khẩu cung, thì thấy anh ta nói tiếng Pháp và tiếng Anh giỏi.

Anh ta có dấu một con dao trong một cái tuối kia. Khi anh ta đánh Trotsky thì có người vợ, cô này phải giành giựt với anh ta, không cho anh ta hành hung, và có la lên rằng: « Hãy để cho ông sống! » Trotsky tỉnh lại một vài phút rồi khai với cảnh-sát nhưng khai điều chi không ai biết.

Tưởng nên nhắc lại rằng trước kia Trotsky có tỏ ý lo sợ người ta ám sát mình lần thứ nhì.

Ông Rivera cho rằng chính Staline sai tên cộng sản để trả thù Trotsky đó. Nếu Trotsky chết, thì không còn hy-vọng chi thực-hiện cuộc cách mạng Nga được. Ông Alexandre Kerenski cho đó là cái kết quả của cuộc căm hờn của Staline đối với Trotsky.

Ông thủy-tổ Đệ-tứ quốc-tế đã chết

Mexico city 22 Aout (United Press) Người ta chánh thức cho hay rằng Trotsky đã chết lúc 19 giờ 25.

Vợ của ông, 2 người bộ vệ Jake Cooper và Otto Schuessler, những lương y phụ tá trong bịnh viện đều có mặt chung quanh ông. Các nhà mổ xẻ có mổ óc ông một lần thứ nhì.

Londres xao xiếng

Londres 22 Aout (tin Anh) Havas Cái chết của Trotsky làm cho dư luận xao xiếng ở Londres. Các báo thuật lại tiểu sử của Trotsky đều nhìn nhận rằng sau khi Nga ký hòa ước với Đức tại Brestlitovsk Trotsky một mình lo tổ chức cả quân đội Nga.

Đây là một công cuộc nặng nề quan trọng lắm. Các báo cũng cho rằng vì Trotsky nóng nảy, và có nhiều kẻ thù địch quá, nên không thể cầm vận nước nổi chi Lénine được.

Học-thuật của nước Pháp

Các bạn Tân-học ta lúc bấy giờ, hễ nói tới học-thuật thì ai ai cũng công nhận Học-thuật nước Pháp là thông thường hơn hết; song chúng ta muốn sùng thượng cái học-thuật ấy, tất phải hiểu biết tinh thần cái học-thuật ấy ở chỗ nào?

Muốn hiểu biết tinh thần cái học-thuật của nước Pháp thì trước hết phải xem xét tánh tình và tư tưởng của người Pháp mới được.

Một nhà văn-sĩ Pháp là Vi-đa-nhỉ (Vietal-Giraud) tiên sanh, có một bài luận «Pháp quốc văn-minh» rất có giá-trị bài luận này phát triển được tinh thần cái học-thuật văn-minh nước Pháp, thuở nay chưa ai luận thuyết đến nơi; tinh-thần Học-thuật ấy ở đâu? nói tóm lại là học-thuật trọng nhơn đạo.

Vậy thời học-thuật văn-minh của nước Pháp, nguyên do tự bổn chất nhơn đạo mà phát hiện ra; chúng ta thử xem bài luận của Vi-đa-nhỉ tiên sanh, thì biết rỏ cái bộ phận học-thuật của nước Pháp; Tiên-sanh chia học thuật ra bốn bộ phận; Văn-chương, Triết-học và Tôn-giáo, Lịch-sử v. v...

Bộ phận thứ nhứt là văn-chương. — Văn-chương là hình ảnh tự nhiên ở đặc tánh tinh thần của một quốc-gia một dân tộc; thử xem văn-chương của các nước, để so sánh với văn-chương nước Pháp thể nào.

Văn-chương của Y-đại-lợi thì thiên trọng mỹ-thuật; văn chương của Nga-la-tư thì thiên trọng thần bí; văn chương của Anh-cát-lợi thì thiên trọng thi-vị; văn-chương của Đức-ý-chí thì thiên trọng triết-lý; ngoài ra các nước khác đều là văn-chương thiên trọng khác nhau còn văn-chương nước Pháp hoàn toàn lấy nhơn đạo làm chuẩn tiêu, không thiên trọng một lối nào hết, nghĩa là văn chương nước Pháp quan hệ về nhơn loại về thế giới là truyền bá văn-chương nhơn đạo khắp cả Hoàn-cầu.

Bộ phận thứ hai là Triết-học. — Muốn biết đặc tánh Triết-học của nước Pháp, thì so sánh với Triết-học của nước Đức thế nào; vì nước Đức là một nước Triết-học chuyên môn, thuở nay có danh tiếng ở trong thế giới; sự kết quả Triết-học của nước Đức, đã bày tỏ ra trong cuộc chiến-tranh ở Âu-châu, chúng ta không cần phải nói đến nữa; còn triết-học của nước Pháp chẳng phải tư thọ chuyên môn, mỗi vấn đề có quan hệ với nhơn loại một cái thiết yếu; nói tóm lại thì triết-học nước Pháp là quan niệm nhơn đạo, là công-đồng cả thế giới.

Bộ-phận thứ ba là Tôn-giáo. — Tôn-giáo là 1 giáo hội của công chúng hi-vọng và tín-ngưỡng; xưa nay nước Pháp lấy Thiên-chúa-giáo ở La-Mã làm quốc-giáo, là cả nước đều tin ngưỡng một Tôn-giáo chung;

Thử xem đồng một giáo-hội mà các nước xu hướng khác nhau; Như Thiên-chúa giáo Y-đại-lợi thì thiên trọng Mỹ-thuật; Thiên-chúa-giáo của Tây-ban-nha thì thiên trọng Thần-bí; còn Thiên-chúa-giáo của nước Pháp thì chú trọng về phương diện xã-hội mà thôi; Bossuet tiên sanh giải bày tôn chỉ của Giáo-hội có nói rằng: Thiên-chúa giáo của nước Pháp, chẳng những cấu thành tinh thần Đoàn-thể của 1 nước mà thôi, mà lại cấu thành tinh thần đoàn thể cả thế-giới mà hiệp thành 1 thiên-quốc công cọng vậy; theo như câu nói ấy thì biết Thiên-chúa giáo của nước Pháp là tôn chỉ cứu thế, vẫn là một dây liên lạc của các nước ở hoàn cầu.

Bộ-phận thứ bốn là Lịch-sử. — nước Pháp lập quốc [illegible] Đại-quốc ở Âu-châu, về Trung-cổ thống nhứt thời-kỳ có danh tiếng là nước thượng võ vì bảo-thủ mà chiến tranh vì khoách-trương mà chiến tranh, vì Đế-quyền mà chiến tranh, vì truyền bá mà chiến tranh, sự ứng biến mỗi đời mỗi khác; song mục-đích về cuộc chiến tranh ấy, là duy-trì vận mạng của nước mình; muốn duy-trì vận mạng nước mình, tất phải duy trì thế lực quân-bình cho các nước Âu-châu mới được; cho nên từ xưa đến nay, nước Pháp phòng ngự các nước lớn, không cho xâm lược cảnh-thổ các Tiểu-Bang; ấy là nước Pháp muốn bảo thủ cuộc hòa-bình ở Âu-châu khiến mỗi nước đều có quyền tự do độc lập vậy; xem Lịch-sử nước pháp như thế, thật là một Lịch-sử vẻ vang ở trong Hoàn cầu: vì nước Pháp có tư cách trọng nhơn đạo và lẽ công-bằng, ở Âu-châu không nước nào có Lịch-sử như vậy;

Nói tóm lại, thì văn-chương Triết-học, Tôn-giáo, Lịch-sử đều là Học-thuật văn-minh của nước Pháp từ xưa; sở dĩ nước Pháp có học-thuật văn-minh này, là vì có tinh thần và Lý-tưởng nhơn-đạo.

Song-Bình
(sao lục)

Hai cậu học-sanh Annam

Vào học trường Khoán-vụ ở Paris

Vichy 22 Août (Havas Lyon) Trong bản liệt kê phương-danh thí sanh ngoại quốc xin vào trường Khoán-vụ học-hiệu (Ecole des mines) ở Paris, người ta nhận thấy có tên hai cậu học sanh Annam là Trần-quang-Lê và Nguyễn-đắc-Long.

Clinique Pellerin
Télép: 20.912
93 rue Pellerin
Docteur
TRẦN-VĂN-ĐO
Rọi kiến (Rayons X)
Chạy điện (Diathermie)
sáng 8 tới giờ 11 — Chiều 3 tới 5 giờ

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, Chủ quán Huỳnh Chiếu Đẳng xin cảm tạ. Báo scan từ microfilm của Đại Học Corne

Thân
Bong Bóng
Đau Lưng
Nhức Xương Sống

Không để thuốc mất tại một sự phát lãnh hay một sự rắn sức mà chúng đau lưng vậy về các ngài !

Thường gây ra bởi một sự mệt mỏi của thận. Nước tiểu quá nhiều hoặc quá ít, nóng, cũng chỉ rõ thận và bong bóng các ngài bất thông.

Vai tuồng của thận là lược hết chất a - zốt và cặn bã độc. Nếu nó hoạt động chậm chạp, những chất độc ấy truyền ra trong cơ thể và làm chứng đau lưng, nhức xương sống, nhức mỏi, nhức đầu, mất nghỉ lực, nước tiểu đục có lộn đỏ, có cặn, và rốt lại đầu độc chung ngâm ngầm và thường rất mau lẹ.

Đừng chần chờ ! THUỐC MUỒN FOSTER để trị đau thận và bong bóng sẽ giảm cho các ngài nhờ nó đã giảm cho cả triệu người trong toàn cả thế giới. Cộng dụng của nó làm cho thông dưỡng tiểu tiện và ấm ái sẽ được hết những chất độc ra những ngộ thường. Những sự đau nhức của các ngài sẽ hết.

THUỐC MUỒN FOSTER

Ở các nhà thuốc tây: Hộp nhỏ và hộp lớn

Hãy tại G. Garat, phường 39, rue St-Ferdinand - Paris-17e

CON CÓC

Con cóc !

Gớm sao một anh chàng nếu ai đến thế, trong đám gặp thì nặng trình trịch, dù ai như cả đời đeo một cái bịch gớm ghiếc gì.

Mắt lồ lăng hai hột ngó không sừng vững với cái đầu nhỏ nối vào mình bằng cái cổ to và bạnh ra. Bì dừng chậm chạp và vì hình như lại lười nhảy thấy chẳng mấy nữa. Cả ngày, chỉ ngồi ro rỏ ở một mặt đất, hoặc chui dưới chân giường, khe đá hốc cây.

Về đêm nó lại hay đi lại. Không biết có phải nó cũng rõ thân phận mình không ai ưa nên khi mà bóng tối đến mới dám lò dò đi kiếm ăn để khỏi gặp phải những con mắt ghen ghét của loài người của những cậu bé tinh nghịch thường khi vác gạch vác đá ném cho sây da sứt thịt, có khi lại mất mạng nữa.

Nào có phải bị người ghét mà thôi đâu. Con chó trông thấy cũng lấy chân đá, hất cho lăn lộn, cho đau đớn. Con mèo nhìn thấy cũng đá cho vài cái. Còn gà lại không ưa nốt, thấy bóng dáu là sấn lại mổ cho...

Có phải bởi nó xấu xí chăng? Hay vì nó là một con vật nguy hiểm có thể giết người bằng nọc độc như rắn rết chăng ?

Nhìn nó ai chẳng nghĩ thế. Nhưng đừng lầm. Nó tuy có nọc độc nhưng nó chẳng hại ai cả và cũng không thể hại được ai. Dưới cái lần da xù xì người ta đã biết rằng có một lần nọc độc nhưng cái nọc độ không thể tiếp ra đặng mồm nó để hại người dâu. Nó làm gì có răng mà nếu được ai. Còn cái nhót của nó cũng chẳng hại gì, chỉ làm cho người ta ghê tởm khi nhìn thôi.

Tuy thế, các bạn ơi, các bạn nên biết rằng núp trong cái thân hình thô lỗ, cục mịch đó có một đức tính đáng qui mà biết bao nhiêu những con vật khác đẹp đẽ xán lạn bởi những bộ tịch, thân hình mà chưa có dụng cả.

Con dâu, con nhện, con chuột coi còn sạch sẽ nuột nà hơn con cóc bao nhiêu không ? Nhưng dâu là con vật đáng ghét bởi nó chỉ phá hại của tài của một người.

Con cóc tốt ra tà biết trước nhất là nó không hại ta gì cả. Quần áo nó không cắn, lúa gạo nó không ăn, vậy nói nó không phá hoại. Cứ xem thì nó đủ là một con vật vô tội.

Hai nữa, nó lại còn là một cảnh sát của những khu vườn qui báu của chúng ta nữa. Bao nhiêu giống sâu bọ có thể cho sự sinh sống các loài đều bị nó trừ tiệt một cách rảo riết.

Có lẽ nó bị đói bắt buộc nó nhiều quá nên lúc nào nó cũng muốn ăn nấp một nơi. Nhưng một đôi khi bạn mà tới gần hiền tết với nó, thì nó cũng biết dây, và nó sẽ dám lại gần bạn, yên lặng cả tỏ tình yêu mến, vuốt ve nó nữa !

Vậy từ bây giờ, ai mà bảo con cóc là một vật nguy hiểm có hại cho mọi người thì bạn có thể bìa mồi mà nói :

Vậy có nguy hiểm lắm, các ngài thật có con mắt tinh đời, cũng như khi các ngài nhìn thấy một người mặt quần áo soàng sinh một chút là các ngài yên trí cho là một kẻ nghèo nàn, dốt nát. Biết đâu đấy lại là một nhà thông thái, một kẻ yêu đời và một người có nhiều đức tính bơn nết. Quần áo có phải là cái thước để đo giá trị từng người đâu. Con cóc cũng vậy !

Duy có những người hiểu đời hơn hết có lẽ là các cụ chú g ta ngày xưa, vì các cụ đã hiểu rõ chú cóc lắm và đặt một câu về đề sau nầy bắt vợ cho chú khỏi bị xa vào những bàn tay độc ác của một hạng người.

Câu về đó là : con cóc là cậu ông trời, hễ ai đánh nó thì trời đánh cho.

Kể thật vui và hay. Các chú cóc khi nghe thấy đọc câu về đó chắc cũng hả dạ dù đền ngàn năm nữa chẳng ai hiểu lòng chú cũng cam tâm.

Vì một người làm ơn có bao giờ cậu ai trả ơn lại. Miễn bao giờ cũng tự hào được với lương tâm mình thế là đủ !

Th. Khoa

BỎ MỘT ĐỒNG, TRÚNG MƯỜI VẠN

BỆNH RUN
nhất quyết trừ tiệt bằng thuốc
Tœnifuge Français
của quan độc-tờ DUNOURCAU
là thứ thuốc rất nhậy mà rẻ tiền nhất.
chỉ 12 viên là khỏi không cần thuốc tẩy.
Nhà bán thuốc cho bộ Thuộc-địa
Bán tại nhà LECOUX Frères
Rue Louis-Blanc, LA CARENNE (Seine)
Có bán ở các hàng thuốc tốt

RƯỢU BẠC-HÀ GET
PIPPERMINT GET
Rượu bạc hà nồng nàn
để mát, giải khát
mỉm chi thần tiên.

PHARMACIE PRINCIPALE
SOURIRE
M. HEUMANN
SAIGON
TỪ NĂM 1865
SẢN XUẤT
THỨ THUỐC HIỆU NÀY

ĐAU ĐỚN LÀM CHI
nếu không sợ
nguy hiểm gì mà
tránh khỏi sự đau đớn
ASPIRINE
USINES DU RHONE
không nhưng dịu bệnh
NHỨC ĐẦU
ĐAU ỐC
ĐAU RĂNG
ĐAU BỤNG DỰC
Đại cam làm cho thân thể khỏe mạnh ra.
Gọi thuốc
ASPIRINE
USINES DU RHONE

Docteur Phạm-văn-Thiết
Docteur TRẦN-V-ĐỒ
CLINIQUE PELLERIN
93, Rue Pellerin
Téléphone : 20.172
Bệnh đàn bà, con nít,
Bệnh phong tình và văn văn
Hội kiến (Sauf les Lundis et Jeudis) — Chaque jour de 8 à 11 h. et de 15 à 18 h.
Phòng riêng tới cho bệnh
Người để nằm riêng mỗi người một phòng
NHÀ MỔ TỐI TÂN
GIỜ COI BỆNH
Buổi sáng : 8 giờ tới 11 giờ
Buổi chiều : 3 giờ tới 6 giờ

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES
Société d'Exploitation des Établissements
BROSSARD MOPIN
Kỹ nghiệp
Đồng lập từ năm 1900
số 5 đường Lucien Lecomte
CHỢ-LỚN — SAIGON
Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dùng đến ở Pháp-quốc là,
Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm.
Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thư hỏi bản giá mới liền biếu về gởi cho.
Dây thép đề tắt : Etablissements Télégraphiques Saigon — SAIGON
VỎ RA THONG THẢ
hàng ở đường L. Lacouture. — Chocmi gần trại lính tập Ô-ma

Docteur Phạm-văn-Thiết
Docteur Trần-văn-Đỗ
Vendredi 23-8-40
Giang hồ kiếm hiệp
Hòa-thuận Hồng-liên-tự
Nguyễn-chánh-Sắt dịch thuật

Tích ông « Tôn-hành-Giả (1)

Trong kinh nhắc tích có một họ Tôn, Hành-Giả là tên có công hành thiện. Trọn đời nói người tích đức lo nhơn, thấy đến Thượng-Thiên cho lắm phước lắm. Cả một bầu họ đông vào với con xóm lạ, một bộn cho ông dạy việc. Rằng trong kinh sách có dạy rõ ràng, phải nhớ chẳng nên sát sanh hại vật. Hôm nọ phường phất nó cho Thiên-đình, tội ấy chẳng khỏi vợ con phải nhớ. Chừng tao tọ thì hồn nọ qui thiên, trong việc tổng chung giúp sám mãn khó, cũng là cùng tử các cuộc cho tao, giữ việc tri trai phòng sanh giới sát. Rằng mà cái ái hồn lão chẳng yên, có mấy lời truyền sự con khá nhớ, Hải ông ta tự thế bèn nọ ly trần, trong nhà rằn rằn bỏ con có bảo, trí trai giới sát qui trọng biết bao, hỏa ông Thiên - Tào rước lên thượng giới.

Rằng ông vâng lịch tích đức tu nhơn lại cấm sát sanh, Thiên đình ghi ơ. Công nầy chẳng nhỏ Thượng-Đế thưởng cho, ông đặng tự do bàn b thơi hỏa phanh. tự đây nhân lại ở tại, cõi Liêu, nhờ bởi lòng hiếu không gây oan nghiệt, Ông mừng chẳng xiết rày đặng thảnh thơi, thong thả dạo chơi tiêu diêu cõi tục. Chẳng đã ngày nọ Thượng đã đòi về chưa biết việc chi mau trở bước. Nói vào qui trước Thượng-Đế phán rằng : Có lũ ca tên bà bao gà vị, một bầy chẳng ít đến cáo tại đây, rằng vợ con người giết oan mạng nó. Nói là mắn khó lại rời gặp nhau, giết nó mà ăn tài đâng có bảo. Việc nầy định phạt người phải mau mau, trừ xuống Âm-thọ giữ chân liền. Thợ cho mãn số kiếp khác đầu thai thong thả từ rày đã cam bỏ hết.

Ông nghe như xét ra đành vào tai, qui rân trước ngai tâu cùng Thượng đế : Xin cho tôi ghé trong giới thọ coi, thì đã có lời đặn dò cho vợ. Sát sanh phải giới, giữ việc trai-trai, sợ mau mau ra mau đến thế. Nhờ ơn thượng đế y tấu cho liền, hồn ông phiêu phiêu xuống ngay trần thế. Đến nơi liền ghé qua thấy đây nhà, nào vịt nào gà nào lợn nào cá, heo bò cũng có bày đề ở bè. Ông thấy rất ghê vợ con cái quá. Ong liền hiện hóa ra đón chào trâu, khẳng biết ý đâu đến trâu đến đó Cội trên ngoài ngõ ghé gót bước vào, ngó trước ngó sau mắt lom lom ngó. Thình lình ngoài ngõ trâu dây xé tế thoát chút nầm mê rồi đời sau thà Trong nhà kêu nhỏ : trâu chết rồi mày, cứ ngo coi hoài không lo chăn nó. Chăng chăn nghe nói trở gót bước ra, đi dắt xa xa cái về nằm cỏ miệng kêu trâu ngồ dậy cỏ dậy ăn. Trong nhà nói rằng thằng nầy điêu thiệt, con trâu đã chết ăn uống sới gì ?

Đem xẻ nó đi cho tao uống rượu. Chàng chau nói lại : coi thử ai điên. Trâu mới chết liền nói ăn không được Cho ông Tôn chết là chẳng nên nay, mấy người lại bày sát sanh hại vật. E bề có thịt nói cùng cho ông. Sao chẳng biết rằng ông đầu có bướng ? Nầy người bày chuyện ăn uống no say Nếu ông Âm-ty đổi vì nhân giờ Vì oan bèn nỏ nào dám. Thiên tâu, Thượng-đế mới sai ông về chăn nó Làm cho ông bỏ mất hết sự thành-thơi, lợi ấy mấy người phải ăn năn thấy. Dời lời ông ấy hiền mới với trâu, ai nấy lắc đầu nhìn nhau mà nhịn.

(1) Ông Tôn-hành-giả nầy khác chớ không phải ông Ngộ-Không trong Tây-Du xin chớ tưởng lầm.

Giang hồ kiếm hiệp
Hòa-thuận Hồng-liên-tự
Nguyễn-chánh-Sắt dịch thuật

Đời thứ một trăm mười một

Giặc Tây-Sơn thua, Gia-Long lên ngôi, Cựu lòng gian-ác, đặt gươm người ngay.

Trần-khải-Kiết nói : « Vậy nói và đi nhậu thì cho nhẹ phụ của ta kia mà !»

Triệu-Mẫu vùng cười lớn lên rằng : « Cái đó lại càng thấy rõ cái lòng gian trá của ta thêm nữa.

Cha vợ ta tên là Trần-khải-Phu bấy giờ là một tay bướu vãi, ở ngay cửa Hàng-Buồm-Hạ-Vạn, hồi hôm trước đây, cả hai vợ chồng đều xuống dịch nặng mà chết bất rồi nhờ con cả ai đâu mà đi chúc thọ nỗi gì ! Lấy đó mà suy ra, thì chẳng nên chậm trễ thì giờ ; tức hạ phải lo khai cho xong cái ấy cho sớm mới được, nếu còn trễ nải thì ai chẳng khởi bị và mắc hại.

Mấy lời nói ấy làm cho Trần-khải-Kiết lo ngay nỗi ốc cá minh, không biết tính làm sao ? Hồi lâu rồi mới nói rằng : « Vốn tôi cũng không muốn ở đây lâu mà tâm gì vì tôi tôi còn vướng sót được ngày nào thì không bao giờ tôi quên cái ơn người của tôi ; hiện nay tôi nghe nói Trịnh-thành-Công thấy, con ăn tích tại Đại-loan, đường có lo trừng trị tính thế lực lại ; tôi cũng muốn đi theo đường biển mà vào Mân vì ở đó tôi hãy còn cựu bộ rất nhiều, hễ tôi kêu một tiếng thì họ tụ tập lại liền, thăng như tôi còn hiệp lại với Trịnh-thành-Công được, ấy cũng là một sự hợp lời vậy, ngặt vì tôi không biết đường sá, đi đường rất gian nan, nếu rủi mà lâm vào tay kẻ nghịch hoặc bị quân nghịch nó đón đường thì lâm sao mà thoát cho khỏi được.»

Triệu-Mẫu lắm thiệu suy nghĩ hồi lâu rồi mới hỏi rằng : Tức hạ còn có việc gì khác nữa mà khó tính hay chăng ?»

« Trần-khải-Kiết lắt đầu ta hạ mà nói rằng : « Tôi chẳng có việc gì khác nữa. »

Triệu-Mẫu nói : « Việt tôi đề tính làm tôi còn hai người một hữu cũng đã từng bôn tẩu hộ hào như tức hạ vậy sa, qui giờ được, họ không có dâu chơn đã trải khắp vùng thiên hạ, ngặt vì thiên ý chưa hồi, nhưa tâm niệm trả lìm nghiệp nồng, không nỡ lời ký nước tự vậy mặt dâu, sông họ cũng còn hoài rồi, thường hay khóc lóc thờ than, hằng gửi nhớ trong lòng, không sẻ quên trong dạ phút.»

Trần-khải-Kiết nghe nói cả mừng bèn vội hỏi tên họ và nhà cửa sư trú chỗ nào ý muốn gặp mặt tức thì đặng thỏa tay mà báo đông đi một lược.

Triệu-Mẫu biết lòng và nóng như lửa đốt, nên cũng chẳng nói những chuyện dông dài cứ nói liền tên họ người ấy ra, lại nói muốn gặp mặt bây giờ cũng được, họ không có quái ngại gì, muốn dòng đi bây giờ cũng tiện.

Nguyên hai người ấy, một người họ La tên Thanh người hiệu là Tử-Mục ; người ở Hưng-Yên, Phật -dương huyện tên họ Hứa tên người hiệu là Hữu-Bổn, tại chi của hai người ấy thế nào, Triệu-Mẫu đều biết rõ.

Trần-khải-Kiết nghe nói liền cật Triệu-Mẫu đưa mình đến thăm để làm quen với hai người ấy.

Triệu-Mẫu bèn dắt đến vào giới thiệu cho ở người gặp được mặt nhau đàm luận một hồi tâm đầu ý hiệp bèn lấy gan ruột mà kết giao với nhau, định làm đi tạm để tránh « anh em khác họ tình hữu nghị rồi nên thảo mật ; lại nói qua sự nành vi của Tết-tri-Thu. Le thanh với Hứa Mỹ hai người liền bỏ thúc họ Trần phải ra khỏi nhà họ Tất cho mau.

(còn nữa)

Dân Mẫu-THIÊN-DƯƠNG là một thứ thuốc chữa bệnh, trị bịnh như thần ; nhứt là bịnh đàn bà thời ; hoặc là nhiễm lên đau bụng hoặc xây xẩm mài mặt ; hoặc trễ rang nơi ngực, trong sống ngoài thoa, bết trong thấy mỉ

Pháp-Quốc Đại-Dược-Phòng

111-113, đường Catinat — Saigon

Nhà thuốc rộng lớn hơn hết và kim thời hơn hết trong cõi Đông-pháp. Công cuộc mua bán sắp đặt khéo léo thành ra một nhà thuốc đứng vào hạng nhứt trong các dại dược phòng.

Đại-dược-phòng chỉ bán rong các thu thuốc men hàng hóa, tốt như hạng, chỉ mua trữ rông — những hiệu thuốc danh tiếng nhứt bên Pháp v của ngoại-hang.

+ DOCTEUR NG.-TẤN-BỔM +

De la Faculté de Médecine de Paris

Spécialiste des maladies des Poumons

Chuyên môn trị các bịnh phổi

Có máy chiếu điện rọi phổi

Saigon -:- 63 Rue Mac Mahon -:- Saigon

Téléphone : 20.653

GIỜ COI MẠCH:

SỚM MAI : 8 giờ tới 12 giờ

CHIỀU : 3 giờ tới 6 giờ

Lyceum CHAN-THANH

-:- 12-72, rue Marchaise SAIGON -:-

1ère Année scolaire (session de Juin 1940):
5 candidats présentés, 1 définitivement admis.

▲

Rentrée des classes secondaires : **2 Sept. 1940**

Principaux professeurs :

MM. HỒ-ĐẮC-THẮNG, chargé de Mission du Ministère de l'Education Nationale 6 années de professorat dans les classes de préparation au Baccalauréat (France).

ARMAND MICHEL ancien professeur aux lycées Albert Sarraut et Thăng long 18 années d'enseignement de math. el de sciences physiques.

THƯƠNG-VĂN-HUẤN, ancien professeur de sciences au Lycée P. Ký, 18 années de pratique.

LÊ-VĂN-LƯƠNG, Licencié d'enseignt. (*anglais*) de l'Université d'Oxford, 4 années d'enseignement à Hongkong, 1 année au Lyceum Chân-Thanh (1939-40).

Inscription avant le 2 Septembre 1940

+ Docteur QUAN +

CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM CỨU

(Acupuncteur)

Trị đủ các chứng bịnh, cả bịnh : Tê bại, nhức mỏi, nhức đầu, đau tai, bịnh đàn bà, bịnh về đường tiểu tiện, *Bí-tinh, Hoạng-tinh, bịnh Phong-tình*

213 CATINAT *Trên lầu (1er Etage Escalier B)*

TEL. 21.380 *ngay garon con mắt.*

Khám bịnh từ 8 tới 12 giờ — từ 3 tới 7 giờ

DOCTEUR

+ VÕ-DUY-THẠCH +

50, Boulevard Bonard -:- Saigon 50

Téléphone : 20.774

Chuyên trị đủ các chứng bịnh nhứt là tê hại và những bịnh sau khi sanh sản.

Muốn rước đi xa giờ nào cũng được.

GÂY MÔN

Thuốc SIROP DESCHIENS bổ huyết bổ

Công-văn

Vì lời nghị của quan Thong-đốc Nam-kỳ ngày 20 Juin 1940

Định cho những người kể tên ra sau nầy khẩn đất mà hưởng và làm chủ vĩnh viễn những sở đất nhà nước kể ra sau nầy, tọa lạc tại hạt Baria.

Tên của mỗi người đứng ngan với sở đất của mình.

NOMS DES CONCESSIONNAIRES	LOT	FEUILLE	SUPERFICIE
Bui-the-Kham, né en 1879, à Long-dien (Baria), et y demeurant.	17b	3e	0.75.70
Tran-van-Quan, né en 1889, à Phuoc-tuy (Baria), et demeurant de Anngai.	17c	»	1.69.40
Tran-van-Thoi (héritiers)	18b	»	0.87.47
	18c	»	0.26.50
	18d	»	0.93.80
	18e	»	2.06.80
Phung-van-Phuong, né en 1874, à An-ngai, et y demeurant.	18f	»	0.65.10
Tran-van-Lien, né en 1878, à Anngai et y demeurant.	18g	»	0.35.80
	18h	»	0.22.90
Nguyen-thang-Cang, né en 1880, à An-ngai, et y demeurant.	18i	»	0.68.40
	18l	»	1.70.50
Tran-van-Kiem, né en 1876, à An-ngai, et y demeurant.	15a	»	0.59.50
Tran-van-Muoi, né en 1894, à Anngai.	15i	»	0.60.90
	18m	»	0.45.40
Pham-van Dong, né en 1865, à Anngai, et y demeurant.	15b	1re	0.21.60
Tran van-Tuc, né en 1865 à Hat-Lang et y demeurant.	113a	lisse	0.20.90
	113b	—	0.06.40
Pham-van-Chi, né en 1906 à Hat-Lang et y demeurant.	134	—	0.04.80
Truong-van-Dau, né en 1887 à Hat-Lang et y demeurant.	170	—	0.05.60
Ngo-van-Tau, né en 1887 à Hat-Lang et y demeurant.	164a	—	0.04.80
	164b	—	0.06.40
Duong-van-Tru, né en 1868 à Hat-Lang et y demeurant.	171	—	0.04.80
Nguyen-v.-Nhu, né en 1888 à Hat-Lang et y demeurant.	163	—	0.06.40
Pham-thi-Bon (héritiers).	165a	—	0.30.40
	165b	—	0.05.20
	165c	—	0.9.60
	166	—	0.14.40
Duong-thi-Dau, née en 1883 à Hat-Lang et y demeurant.	167	—	0.13.60
Pham-van-So (héritiers).	168	—	0.41.60
Nguyen-thi-Cua, née en 1890 à Hanh-thông-tây (Giadinh) et y demeurant.	169	—	0.28.80
Bui-van-Qui (héritiers).	172	—	0.19.20
Tran-thi-Tep, née en 1884 à Longkiên (Baria) fil e de F. Tran-v-Chung et Dang-thi-Cai	57	3e	0.23.80
	58	»	0.16.00
Lê-v-Cuong, né en 1903 à Longkiên (Baria) fils de Lê-van-Da et Tran-thi-Thanh	91	»	1.24.05
Nguyen-v-To, né en 1899 à Longkiên(Baria) fils de Dao-thi-Cac et de F. Ng.-v-Tuan	96	»	1.66.46
Pagode Linh-nguyen-Tu à Longkiên(Baria)	102	»	0.45.40
	103	»	0.45.60
Nguyên-v-Cuu, né en 1888 à Longkiên(Baria), fils Nguyên-v-Men et Vo-thi-Suu.	93	»	2.19.10
Huynh-v-Nguon né en 1883 à Tongkiên (Baria) fils de Huynh-v-Dieu et Ng-thi-Thach	104	»	1.15.80
Dang-van-Cu, né en 1868 à Longkiên (Baria) fils de Dang-van-Phu et Nguyên-thi-Luu	55	4e	3 92.00
Vo-van-Long, né en 1866 à Longkiên (Baria) fils de F. Vo-van-Giai et Dang-thi-Cam.	113	»	1 47.20
Nguyên-van-Xey (héritiers)	A	5e	0.04.78
Nguyên-van-Ngo (héritiers)	B	7e	0.27.50
Lê-van-Mai, né en 1883 à Longdiên (Baria) et y demeurant.	8	8e	1.15.20
Nguyên-van-Suu (h)	A	3e	0.01.20
Lê-van-Chieu (h)	199	»	0.31.08
Tran-thi-Due, née en 1899 à Long-Tân et y demeurant.	227	»	0.04.01
Do-ngoc-Khoi (h)	79d	4e	0.75.00
Ngo-v-Tung, né en 1913 à Long-Tân et y dem.	79e	»	1.15.12
Tran-v-Khue né en 1899 à Long-Tân et y dem.	122	»	0.10.00
Nguyên-van-Bien (h)	159c	»	0.10.27
Lam-van-Chua (h)	222d	»	0.65.00
Bui-van-Khuong, né en 1910 à Phuoc-biên et y domicilié.	222b	»	0.50.41
Nguyên-van-Chau, né en 1887 à Long-phuoc et y domicilié.	31	8e	0.11.20

Những sở đất nầy trong một thời hạn là ba năm kể từ ngày ký tên lời nghị nầy chẳng đặng bán hay là cầm cố cho ai trừ ra những hội Canh-nông Tương-tế theo như đã định điều lệ thứ II lời nghị quan Toàn-quyền ngày 28 Janvier 1928 nói về những hội Canh-nông của người bổn quốc.

Những sở đất khẩn nầy, cũng chẳng đặng bán hay là nhượng cho người ngoại quốc.

Sự bán hay là nhượng cho mà trái với các khoản định trên đây sẽ bị hủy bỏ vì sự trật tự chung.

COLLYRE VERT

Collyre MOTAIS contre les conjonctivites et la Trachome

THUỐC RỬA MẮT hiệu con tàu MOTAIS

Trị những chứng đau mắt lâu năm, vì đau mắt hột - có (Trachome)

0$30

En Dépôt
Grande Pharmacie de France
111-113 Rue Catinat
En vente dans toutes les bonnes pharmacies 0$30

Những sách của ông **Nguyễn-văn-Vinh** có bán tại nhà in UNION Saigon

Ba người ngự-lâm phéo-thủ (Les 3 mousquetaires A. Dumas	0$90
Thơ ngụ ngôn (Les fables de La Fontaine	0 10
Truyện trê con (Contes de Perrault)	0 05
Những bài kịch rút Molière	0 30
Gil Blas de Santillane của Le Sage	1 20
Tuc-ia-lê (Turcaret của Le Sage)	0 10
Truyện miếng da lừa (La peau de chagrin Honoré de Ba zac)	0 40
Việt - Nam sử lược của Trần-trọng-Kim (2 vol.)	1 20
Nho-giáo của Trần-trọng-Kim (2 vol)	4 20
Mạnh-Tử quốc-văn giải thích (2 vol)	5 00

Ai muốn mua sỉ xin gởi tại địa chỉ nầy :

Mme Vve NGUYỄN-VĂN-VINH
Rue de la Pépinière n. 15
Hanoi

Nouvelle formule médicale

POUR LA **PRÉSERVATION DES YEUX** ET CONTRE LEUR **INFLAMMATION**

GOUTTES POUR LES YEUX

OPTYRE

ANTISEPTIQUES ASTRINGENTES DÉCONGESTIVES
(Sans Toxique)
employées journellement sans risques d'intoxication

CONTRE LES EFFETS NOCIFS DES VENTS DESSÉCHANTS POUSSIÈRES MICROBIENNES GRANDS LUMIÈRE, ETC...

Cautérisations simples Petites lésions de la Cornée Inflammation des Paupières, etc.

En vente dans toutes les Pharmacies
Laboratoires P. FAMEL 19 à 25, rue des Orfèvres, Paris

Muốn chữa khỏi bịnh
Sốt-rét-ránh-nhứt và bịnh
SỐT-RÉT-NGÃ-NƯỚC
nên uống thuốc
QUININOFORME
Thuốc-bổ, Thuốc-viên và Thuốc-bánh
Chất bổ hạng đệ-nhứt đứng ở trong các thuốc-dạ Đại-pháp.
Gởi bán ở các hãng thuốc tây.
Laboratoires LECTOUX, 57, Rue Pujol, PARIS

Đi đàng xa, nhớ đem theo

DẦU

Nhi-Thiên-Đường

theo mình.

Nhà thuốc Nhi-thiên-Đường
47, Rue Canton — Cholon.

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU

La Providence et L'Industrielle du Nord

ÔNG BOY-LANDRY

Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 -:- SAIGON

Hãng Bảo kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe hơi, nhà cửa, phố và hàng hóa chở anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý.

CHÍNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP

SỐ ĐÔNG-PHÁP

Kỳ nhì, năm 1940

1.200.000 đồng

Chia làm 4 xê-ri (A, B, C & D)
số 300.000 vé số 1 đồng

Xổ tại Hanoi ngày : 13 Juin : 18 Juillet ;
22 Août và 26 Septembre

Mỗi xê-ri gồm có :

1 lô	10.000 đồng
10 »	1.000 »
20 »	500 »
120 »	100 »
300 »	50 »
900 »	20 »
5.000 »	10 »

3 lô lớn xổ chung trong 4 xê-ri :

1 lô	20.000 đồng
1 »	40.000 »
1 »	100.000 »

Số 6, đường Monlau
đường sau nhà thương thí, Saigon — Tél. 21.312

DOCTEUR

+ ĐẶNG-VĂN-CHIN +

de la Faculté de Médecine de Paris

Trị các chứng bịnh phong tình và bịnh ngoài da.

Chuyên môn bịnh đàn bà.

Mạch : 8 giờ, 12giờ — Chiều : 3 giờ, 7giờ.

Finance 1965 [illegible] 23 août 40

Ở nhà in UNION
Nguyễn-văn-Của
57, rue L. Mossard Saigon

Có bán đủ bản cho viên-quan : Xã-trưởng, Hội-đồng, Cai-tổng, Huyện, Phủ, Đốc-phủ sứ và các thứ huy-chương

Có in : bằng-cấp, danh thiệp nhiều kiểu mẫu rất lịch, Giá rẻ.

CUỘC ĐUA NGỰA SAIGON

KỲ THỨ BỐN MƯƠI — CHÚA-NHỰT 28 AOUT 1940

Lời bàn

BỘ THỨ NHỨT

Phần thưởng Má-lo-g-Thành
Đua trơn 1.000 thước, cho ngựa Đ hạng ba 3 tuổi sắp lên
(Cá cập)

Curtias	35
Cristal	35
Khứa Vân	33.5
Huỳnh Phi	35
Bichet	39
Khứa Lân	35
Vang Em	31.5
Thanh Phi	35
Khứa Phụng II	33
Ngọc-Vân	35
Hắt Long	33.5
Radio	35
Phước Taanh	33.5
Le Gâteau	35.5
Tú Anh	33.5

Khai-trương độ đầu, ngựa dàng như rừng rậm, tinh kỳ độ nặt không khó cho lắm, theo ý tôi chọn lựa trong ba con sẽ đoạt giải trong ba hạng đầu là : Radio, Vang Em và Tú Anh. Cristal và Khứa Lân tuy là anh hùng xưa, chớ mình tôi với đám thanh niên thì phải kém. Curtias và Cristal có tánh hay sợ sự chẳng là hai con mày.

Tôi bàn : Radio nhứt
Vang Em nhì
Le Gâteau nhì

BỘ THỨ NHÌ

Phần thưởng Nénupbar
Đọ chấp, đua trơn 1200 th, cho ngựa Đ hạng nhì 3 tuổi sắp lên
(Cá cập)

Freddy Duane	35
La Belle Saison	34.5
Khứa Nữ	36
Normandie	33.5
Hồi Hoa	32.5
Popok Sath II	35
Vang Nai	39.5
Hồng Nhung	33
Huỳnh Lộc	34
Ô Qui	38
Triện Tây	34
Kim Khánh	41
Châu Long	31
Vang Hương	31.5
Anh Hai	35

Đám ngựa nhì hạng, thấy rõ Vang-Hương, Khứa-Nữ và Ô Qui. Vang Hương được coi thật hay và song, còn Ô Qui có hơi sợ sự chỉ có nài Lem thì có thể đỡ nổi được mà thôi. Khứa-Nữ chớ nhọ có phần về nhì ba hơn mấy con kia.

Tôi bàn : Vang Hương nhứt
Khứa Nữ nhì
Ô Qui ba

BỘ THỨ BA

Phần thưởng Má-long-Thành
Đua trơn 1.000 thước, cho ngựa D. hạng ba 3 tuổi sắp lên
(cá cập)

Kamoul II	33.5
Kim Liêng	39
Phi Thoàn	39
Luong Eck	39
Hồng Huỳnh	37
Ratakum	41
La Côn	35
Cinglant	35
Sở Vân	33.5
Adzégard	35
Hồng Phụng	35
Khứa Mật	35
Khứa Lộc	33
Đạm Vinh	35
Khứa Long	35
Montagne d'Or II	35

Độ sát cũng là ngựa làm bạng chay 1000 thước. Ngựa đã về ba hạng rồi là : Kamoul II, Kim-Liêng Ratakum và Khứa-Lộc. Kỳ đua ngày 11-8-40 Ratakum vì phải cỡ trở nên về đường ngay hơi hết và sắp vô tiếp ra nên bị Hội đem xuống hạng ba, chớ sức độ đó phải kịp đám đầu thì nó ăn Kamoul II không khó. Kiêm-Liêng được may mắn cỡ trên đất mềm hạng thật khó lắm quá. Montagne d'or II đua nhiều cỡ rồi mà không thấy độ nào coi cho được thì it hy-vọng ăn đám nầy được. Khứa-Lộc mới ra chay độ đầu mà về ba thì độ nầy có thể ăn đặng.

Tôi bàn : Kim Liêng nhứt
Khứa Lộc nhì
Kamoul II nhì
Ratakum ngược

BỘ THỨ TƯ

Phần thưởng Nuage
Đua trơn 1.500 thước, cho ngựa D hạng nhứt 3 tuổi sắp lên
DOUBLE ÉVENT

Mai Hoa	33.5
Hồi Ngọc	37.5
Kim Vân	35.5
Turbulent	41
Đạm May	33
Passion	39.5
Mỹ Ngọc	35.5
Hùng Hải	39
Kim Sơn II	37

Độ Double Event đầu Mai Hoa Hùng Hải và Kim Vân mới lần ngựa chẳng làm gì. Hồi Ngọc chưa nhựt rõi được nhứt rất hay, chớ nhựt nầy chẳng có con nào trạch hơn thua với nó nữa, chỉ có ký hơi Mai Hoa.

Tôi bàn : Hồi Ngọc nhứt
Mai Hoa nhì
Mỹ ngọc ba

BỘ THỨ NĂM

Phần thưởng Mon Plaisir
Độ chấp, đua trơn 2.000 th, cho ngựa D. ngoại hạng B.
(cá cập)

Sumpéan Méas	48.5
Kamoul	36
Huỳnh Ngọc	40
Long Paung	37
Khứa Đinh	34.5
Popoth Eck	35
Giang Đông	31.5
Tây Thi	31
Princesse	33
Très Bon	36
Kathikatha	34

Độ chấp cho ngựa ngoại hạng cũ và mới, Popoth Eck và Sumpéan Méas coi mới lần hạng chớ tài họ đám cũ chẳng nhằm tài bằng. Popoth Eck 35k nầu có nài hạp dượng nó thì chẳng kỳ con nào trong độ nầy. Très Bon, Kathikatha coi sức lực chẳng đặng hay. Vậy tôi bán vào tầm như vậy.

Tôi bàn : Popoth Eck nhứt
Kamoul nhì
Giang Đông ba

BỘ THỨ SÁU

Phần thưởng Majesté
Độ mixte, đua trơn 1500 th, cho ngựa C. 4 tuổi sắp lên
(Double-évent và cá-cập)

Rintintin	350	39
Kim Lân	450	45
Bông Vàng		46.5
Séo Long	400	45
Manhescar	300	41
Kim Thạch	250	37
Khứa Thi	400	41.5
Fanfan		46
Morkel	400	43
Hồng May		43.5
Đắc thiên Kim	250	37
Mỹ Long	450	33

Độ Double Event nầu Hồng May và Morkel sẽ gánh coi hình lắc mà phần chắc phải kể Hồng May và thanh thế của ông Roosevelt sẽ càng tăng thêm. Chính các đảng viên cộng-hoà cũng bắt buộc phải trợ lực những điều có tánh chất tăng sức cuộc phòng thủ cuộc an ninh của Mỹ có nhiên loại bầu nầu để can thiệp những cuộc tranh đấu đừng tấn triển ở Âu-châu — Arip.

Các đường giao-thông ở Pháp đã ngưn

Vichy 21 Août (tin Anh) Trong báo « Le Jour » ông Fernand Laurent viết rằng đời lại ngưn hết các cuộc giao thông về thơ từ điện-thoại giữa khu vực bị chiếm đến con đường ranh giới giữa Tours và Pyrénées cũng đã đóng vừa về sự vận tải trên đường và đường sắt.

Giữa hai khu vực các cuộc thương mãi và ngân hàng cũng bị ngưn.

Bỏ chừng như chỉ là những lịnh. Đề phòng để cẳng ngăn các sự hoạt động về bọn độ thám vì những sự dự bị mà sửa toan đề chỉ bình qua Anh — Arip

Ngoại-tướng Baudoin trả lời những sự vu-cáo của ông Churchill

Vichy 22 Août (Tin Pháp Lực) Ông Paul Baudoin ngoại-tướng có đọc một bài diễn văn nói 19 giờ 30 Trả lời cho ông Churchill, ông nói : ông Churchill nói cũng dân chẳng dám hơn là với dư luận thế giới vì tánh chất những bằng cớ và hình thức làm rung động của bài diễn văn.

Ông lại vu cáo nước Pháp nửa lời tưởng sẽ bảo phận phải trả lời. Ông trách nước Pháp sao thôi chiến đấu. Đối với vu-cáo ấy, quốc hơn. Norkel thì về chừng qué. Rintintin tuổi rồi về nhì sau Nairn, coi hay lắm, đáng sự nó độ mày. Manhescar không có nài Bien còn thì khá lắm nên chuyện đặng.

Tôi bàn : Hồng May nhứt
Rintintin nhì
Manhescar nhì
Kim-Thạch ngược

BỘ THỨ BẢY

Phần thưởng Nesma
Độ chấp, đua trơn 2.200 th, cho ngựa Úc-châu 4 tuổi sắp lên
(Cá cập)

Thanh Long	43
Espérance II	46
Forever	44.5
Rosemary	48.5
Anahita	48
Nannine	51
Motor	54

Độ chấp cho ngựa Úc-châu đua 2200 thước Motor và Anahita tuổi nầy coi có mòi lắm phát hơn đám khi, Nannine là hạp mới nhường với Motor, hai con nầy sẽ không mất trong hai giải thưởng nhứt nhì. Rosemary là hơi lắm chẳng giảm tin nầy, đường 2200 thước, Espérance II dượt coi khá vậy thôi

Tôi bàn : Motor nhứt
Nannine nhì
Anahita ngược

ĐÁNH DOUBLE - ÉVENT

Hồi Ngọc×Hồng May

ĐÁNH CÁ CẶP
(Pari-Jemelé)

BỘ THỨ NHỨT
Radio×Vang Em

BỘ THỨ NHÌ
Vang Hương×Khứa Nữ

BỘ THỨ BA
Kim Liêng×Khứa-Lộc

BỘ THỨ SÁU
Popoth Eck×Princesse

BỘ THỨ SÁU
Hồng May×Rintintin

BỘ THỨ BẢY
Motor×Nannine

BẠCH-DIỆP

Tin tức chiến tranh...

(tiếp theo trương nhứt)

trường đã biệc minh. Chúng tôi phản đối sự lập lại sự quá quyết sai lầm bằng lập lại sự thật.

Tháng Juin 1940 ở chánh quốc cơ binh Pháp bị lý tán bị phủ-trợ chỉ còn đứng cực cho quân xâm lược, ông Baudoin tiếp rằng :

Ông Churchill quả quyết rằng 2 triệu binh Anh bây giờ đã sẵn sàng trong cuộc tranh đấu và chỉ rằng hồi Juin 1940 chỉ có 50.000 binh Anh chiến đấu kể bên chúng tôi thôi và chỉ lối phân 10 không quân Anh hay lượng cách nhau trên một chiến trường hết sức to tác.

Kẻ bác cái có của ông Churchill nói rằng chúng ta còn đủ lực lượng đã ở ngoài cảnh-quốc tiếp tục cuộc c iến đấu, ông Baudoin nói rằng cộng quân đội Pháp ở nải ngoại không quá số quân sĩ trong một cơ binh.

Nếu thì trong Anh có thì biện minh trước dư luận công-chúng về sự thất bại trăm trung về Somalie, rồi đó sẽ nói sao cho người ta tin rằng 5.000 quân sĩ của đội quân Pétain Djibouti có thể cầm cự được ?

Ngoại tướng Pháp thêm rằng họa của Anh vẫn không tránh được cầu 4 sự đoán ở Bắc Phi và 40.000 quân Pháp vẫn tiếp tục chiến đấu sự thật là cuộc chiến-tranh không thể tiếp diễn tại chánh quốc hay cả một thời-kỳ ngoài. Vì đó là sai lầm của Anh. Là « sai-lầm mạng của các chánh khách ở Vichy » là không bổ-ích phản Pháp tiếp diễn cuộc tranh đấu ở các thuộc địa.

Ông Baudoin trả lời rằng đoạn dự của chánh-phủ Pétain là dùng tỷ giản những lãnh-đạo trong xứ mình.

Từ giã đất Pháp ấy là nhu kẻ khiếp nhược rồi.

Bản phản thứ nhứt của chánh phủ Pháp là giữ nhứt luôn.

Ông Baudoin nói nếu chánh phủ Pháp phải bị trách móc gì vì kỳ đình chiến, thì không phải là thủ tướng Anh trách được mà những chiến binh kia, hỏi họ vẫn không trách ai và cả chánh phủ Pétain. Chính đó là hoài công cho dợi để xác nhận sự dị nhiên. Chúng tôi bại vì chúng thì không đáng được thắng.

Ấy là cái lý lẽ mà nước Pháp không bao giờ chỉ dợ sự cứu mình ở sự thắng trận của Anh. Pháp chỉ trông cậy ở mình thôi Pháp chỉ lo giải vậy những sự lầm lạc của mình, tự kiến-thiết lại trên thịt và tâm hồn mình.

Nước Pháp muốn phục-hưng tinh-khiết xứng đáng với nải dĩ-vãng chỉ mình. Điều mà ông Churchill nói sự hụt lực của dân chúng Pháp ấy là sự yên-tinh mà dân chúng Pháp định kiên thiết lại lực lượng tinh thần, sức nghiêm trọng mà dân chúng biết cần thiết phải bị anh chiến nghiêm để mà dự bị cho trật tự mới.

Ấm-ái đã đóng mà ông Churchill nói đến cuộc phong-tỏa ông Baudoin nói nhiều khe chứa của chúng tôi bị tàn phá và chúng tôi đang cần dùng hồn sản của các thuộc địa cũng là vậy không có, qua. Ngoại tướng nói rõ rằng Đức hứa những đồ ấy sẽ đánh cho dân chúng Pháp, mặc dầu vậy mặc dầu những sự vận động ở Londres, chánh-phủ Anh một mực từ khước.

Sự từ chối ấy là một cớ chỉ phân đối rất khôn hại — Arip.

Các trận chiến

Dự bị trận đại chiến

Londres 22 Août (United Press) Các nhà quan sát tin chắc sau cuộc đình-chỉ, Hitler dự bị một trận kịch chiến nữa với Anh.

Ảnh thừa dịp nầy nửa sang cuộc giao thông các phi trường và thêm sự tăng sức mãnh liệt. (Impartial)

13 chiếc máy Đức bị bắn nhào

Londres 22 Août (Tin Anh) dưới ba chiếc máy bay Đức bị bắn nhào xuống Anh hôm qua. Anh chỉ mất có một chiếc mà phi công vẫn được toàn tánh mạng — Arip

Hải-chiến lại lan rộng, đến hải-phận Irlande

Londres 22 Août (United Press) sức-lực mở rộng không chiến cũng nải chiến đến hải phận Irlande cũ đã tăng sức thêm cuộc phong tỏa Anh, mà không chiến giảm bớt.

Người ta đã cho hay 4 trận công kích tàu tại hải phận Eire. Nhiều tàu khác thoát khỏi. Đội tàu lớn ấng sức hoạt động phá các tàu vô ra nước Anh.— Impartial.

Eire sẽ tỉnh sao đây ?

Dublin 22 Aout (United Press) Do nguồn tin chắc chắn của Irlande người ta nói rằng mọi sự toan liệu-kết thái-độ trung lập của Eire đã giúp Anh chống nhu gây nội loạn và lộn xộn.

Nếu sự nũng-lập của Eire bị phạm đến điều kỳ sẽ gây nhiều tai nạn bên trong và bên ngoại cho Anh điều kỳ chẳng như là một sự kiểu lời có thể cho cuộc xâm nhập và đắc dẫn đến một cuộc cách mạng xã hội có nhiều Anh-hưởng đến Anh và lại người ta lo ý lo sợ một nước Đức thắng trận sẽ kiếm thế gây Eire lại như một nước yếu có thể bức sách đủ điều.

Thời cuộc

Viễn đông

Một điều ước giữa cơ binh Nhựt và Uông-tinh-Vệ

Thượng-hải 22 Août (United press) Người ta hay rằng có một điều ước thành lình ký kết giữa cơ binh Nhựt và Uông-tinh-Vệ mà nội dung điều yêu cầu được nhận một phần nhưng chỉ thiết thật là sau cuộc chiến tranh.

Điều yêu cầu của Uông-tinh-Vệ gồm có ngày rút lui cơ binh Nhựt, trả lại các đường sắt sở bưu-chánh và các cơ quan khác cho chánh phủ Nam-kinh.

Một trong những lẽ làm cho cơ binh ký kết điều là vì những đồ đăng của Uông-tinh-Vệ có nhiều phải thường xung đột nhau.

Sự quan chiến là về những cuộc nội loạn hại cộng sản v.v. có thể tiếp tục cuộc tranh đấu ngày nào có một cuộc đình chiến với Trùng khánh — Impartial

Điều ước đã ký

Berlin 22 Aout (Havas Lyon) Sở D. N. chỉ hay từ Đông-kinh rằng Tổng-trưởng Áp-bộ Đại sứ Nhựt và Chánh sở hành chánh chánh phủ Nam-kinh, Uông-tinh-Vệ đã ký hiệp thứ tư một điều ước giải quyết cuộc giao hảo Nhựt Hoa.

Cuộc xổ số Đông-Pháp

KỲ THỨ NHỨT NĂM 1940

BỘ « C »

Xổ tại Namvang ngày 22 Août 1940

Số 254.704 trúng 10.000p.

10 số sau nầy mỗi số trúng 1000 $

050.538 047.975 298.601 092.604 051.479
098.566 096.412 138.372 065.064 175.970

30 số sau nầy mỗi số trúng 500$

279.976 075.838 208 175 274.552 093.760
130.837 248.489 082.577 052.735 108.677
171.562 072.437 283.740 256.669 270.787
277.944 064.381 282.840 247.062 095.156
070.484 257.352 156.372 148.230 169.269
037.912 050.843 178.807 274.851 008.705

Những vé ở sau chót có số nầy trúng được 100 $

8483 7772 8676 6194

Những vé hào ở sau chót có số nầy trúng được 50$

5261	8993	5140	7861	4542
6947	1689	5548	6963	3721

Những vé ở sau có số 866, 934 và 270 trúng 20 $
Những vé ở sau có số 94 và 48 trúng 10$

Thị-trường

Giá lúa

Ngày 23 Août 1940 theo giá ins các nhà máy 3 Chaloa, bán nguyên bao 62 kí-lô.

Lúa thượng hạng	6,05 6,10
Lúa hạng nhứt	5,99—5,95
Lúa hạng nhì (depson)	
Lúa hạng nhứt(sec)	
Lúa thường dùng	4,80—4,85
Rachgiá thượng phẩm hột dài.	

Cannes
Gentilly, Sốc-trăng, Bassac Centre, Cocang
Omân, Cailay 2,56—2,60
Sadec, Longxuyên 2,36 —2,38
Chaudốc-lúa đo 2,26—2,27
...comitanhật dài 2,46—2,50

Giá gạo

Ngày 23 Août 1940 bán đọc theo máy xáng, không kể tiền sở phí, bán buôn (sac 60k. 700.

Gạo số 2 25°/, tấm	8,55—8,60
Gạo số 2 40°/, tấm	7,85—7,90
Gạo số 2 50°/, tấm	7,65—7,70
Gạo lức 5 °/, lúa	
Tấm số 1, số 2	6 40—6,45
Cám trắng	4 25—4,30
Cám lức	2,20—2,25
Cám lức	0,00—0,65

Bắp

Bắp mỗi 120 6 10

Heo

mỗi 100 kilô tờ 46$00

Đường

Đường cát trắng mới 100k. 22.30

Giá bạc

Cours Officiel	1800
Banque de l'Indochine	18.00
Banque Franco-Chinoise	18.00
Hongkong et Senghai	18.00
Chartered Bank	18.00

Giá quốc-trái

Vé Quoc-trai Đông-Pháp 74p.50

Giá cao-su

Saigon 23-8-40	thường hạng	kilô
	hạng nhứt	
	hạng nhì	

Giá đồng bạc eu

Ngày 11 1939

Gòn

Gòn lột hột trắng, mới 0 18

Tin... vắn...

Cái vấn-đề xu vấn phải rồi mãi ! Hôm trước còn cho dùng có và những miếng giấy nhỏ nhỏ thế xu, người ta còn đi Autobus được, tự hồn cầm dùng có thẻ giấy, mấy cận bán vé xe Autobus làm nghiệt hành khách hết chỗ nói.

***

Mấy cậu ký hãy phải có xu mới được lên xe, thiệt thứ nhiều người có việc cần đi lên xe rồi phải bước xuống.

***

Món thuế bất thường, trong lúc chiến-tranh đánh vào cao su xuất càng, trong tháng Août 1940 định là 05 10 mỗi kí lô cao su xuất càng.

***

Chánh sách Thuộc-địa của chánh phủ Pétain cũng định dựa vào : Sự làm việc, gia-đình, và quê-hương.

***

Bớn ăng, bớn ăn, con nít, vân thường « Aspirine, Usines de ranne », khỏi bịnh nhức đầu, chóng mặt, v. v.... Thuốc rẻ tiền

***

Ở các Thuộc địa Phi-Châu, chánh phủ Pháp định cho các cơ quan cai-trị lãng tổng có quyền hành lớn và sẽ chú trọng đến sự giáo dục thanh-niên.

***

Mấy người mà không hay ăn vật không hay cam mạo thường bằng, ít hay nhức đầu sổ mũi là họ nhờ có sẵn sẵn một ve dầu **NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG** để bưng tắt bé tiện, không khi nào phải

***

Julius, tên họ Césur, được dùng để chỉ tháng bảy (Juillet) Nhưng đến khi hoàng đế Auguse muốn đặng chỉ mình đã đặt tháng tám (Août) ; ông không muốn rằng rái thứ ; của mình kém ngày rái tháng của Césur.

***

Và muốn thêm một ngày 31 vào tháng tám, người ta bèn lấy đi một ngày của tháng hai là tháng đã bị thiệt rồi.

***

Và muốn tránh khỏi có ba tháng cùng 31 ngày liền—những tháng bảy, tám, chín—người ta nữa đổi lại thứ-tự : đến ngày 31 của tháng chín và tháng một sang tháng mười và tháng chạp. Thật là những cái gánh tự nhỏ nhặt của các « đại sanh-linh ».

***

Đi đường xa, chẳng bạn đi rủi đi xe lửa, xe hơi hoặc đi tàu đem theo trong mình Aspirine du Rhône mà dùng, thì đi tới nơi về tới chẳng, mạnh giải tuốt tuồn tuột.

***

Đã cầm thạch làm một biểu tặng không đâu còn. Vậy xin trân trọng giới thiệu với quí bạn và độc giả :

Hãng ĐỒ - NHỰT - LIÊN
91, đường d'Espagne, Saigon
là còn nhiều.

GIẤY SỐ HỘI
Cercle Annamite de Dalat
Mỗi số 0$20
Trúng được 200 món đồ rất xu giá, như Xe Hơi Peugeot 402, xe máy đầu Peugeot, máy may Singer máy truyền-thinh (radio) v.v....
Ngày xổ không đổi đời:
8 Octobre 1940
Đã bán tại :
Imprimerie de l'Union
Saigon

Muốn bán :
Một chiếc xe **PEUGEOT 301** Mới tinh hảo, Giá rẻ
Do nơi : TÈ-NHƠN-ĐƯỜNG
55-62 Nancy Cholon